

Dịch COVID-19 có lẽ là cơ hội để các nước Đông Nam Á nhìn nhận sự phụ thuộc quá mức vào thị trường Trung

Quốc và  
đa dạng hóa,  
tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu  
nhằm đột phá  
vượt thặng dư

.



Sau khi cuộc chiến chống COVID-19 kết thúc, mọi nước thành viên ASEAN cần tăng cường khả năng sẵn sàng cho các tình huống khẩn cấp và nâng cao khả năng phối hợp quốc gia khi đối phó với các dịch bệnh tương tự. Tuy nhiên, nếu giữ các mối quan ngại về sức khỏe sang một bên, dịch bệnh bùng phát cũng nêu bật sự phụ thuộc cao độ về kinh tế và thương mại của khu vực vào Trung Quốc. Khi các chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục lụi bại sau cuộc khủng hoảng, các nước Đông Nam Á nên tiến hành những cải cách táo bạo trong nước và phát triển mạnh mẽ lĩnh vực sản xuất để có được vị thế tốt nhất nhằm giữ hái lợi ích.

Hiện nay, trong bối cảnh COVID-19 lây lan khắp nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, một Đông Nam Á vững mạnh và liên kết sâu rộng phải đối mặt với nguy cơ lớn là các ca bệnh COVID-19 nhập khẩu. Cuộc chiến chống dịch bệnh đang trở nên khốc liệt khi tình hình trong khu vực nhanh chóng xấu đi. Malaysia đã trở thành quốc gia chịu thiệt hại nặng nề nhất ở Đông Nam Á, với số ca mắc xác định mức COVID-19 gia tăng nhanh chóng. Tính đến trưa 26/3/2020, tổng số ca mắc xác nhận ở 10 quốc gia ASEAN đã vượt qua con số 5.200 ca và đang tiếp tục gia tăng.

Do những khác biệt lớn trong hệ thống y tế công cộng cũng như các cơ sở và nguồn lực y tế giữa các quốc gia Đông Nam Á, mức độ sẵn sàng và năng lực triển khai nguồn lực của các nước này đối với những đợt bùng phát bệnh lây nhiễm trên diện rộng cũng có sự khác biệt. Theo Báo cáo cảnh tranh toàn cầu năm 2019 về 141 nền kinh tế của Diễn đàn kinh tế thế giới, các quốc gia ASEAN có sự chênh lệch rất lớn về năng lực y tế. Singapore đứng đầu thế giới về y tế và sở hữu hệ thống y tế tầm cỡ thế giới. Tuy nhiên, Lào (đứng thứ 109), Campuchia (đứng thứ 105) và Philippines (đứng thứ 102) lại tụt hậu rất xa. Nếu tình hình bùng phát dịch COVID-19 trở nên tồi tệ hơn trong ASEAN, dù tiến bộ gia tăng nhanh chóng và đợt ngớt số ca mắc giảm như ở Trung Quốc và Hàn Quốc, thì dịch bệnh sẽ nhanh chóng nhấn chìm các quốc gia có hệ thống y tế công cộng yếu kém và tiêu chuẩn y tế thấp, nhất là Lào, Campuchia, Philippines và Indonesia.

Một vấn đề lớn công của COVID-19, các nước Đông Nam Á cần có ngay những biện pháp mạnh mẽ để xét nghiệm cho tất cả các ca nghi nhiễm, cách ly và điều trị các bệnh nhân được xác định nhiễm bệnh nhằm giảm thiểu vòng, tiến hành điều tra truy tìm những người tiếp xúc với bệnh nhân và ngăn chặn sự lây nhiễm trong cộng đồng trên diện rộng. Ngày 17/3/2020, Giám đốc Tổ chức y tế thế giới khu vực Đông Nam Á đã kêu gọi các quốc gia trong khu vực hành động khẩn trương và quyết liệt chống lại dịch bệnh ngăn chặn sự lây lan của COVID-19.

Sức khỏe cộng đồng của toàn cầu hóa và các thị trường đa phương quốc tế bị giới hạn trong bối cảnh đại dịch bùng phát dữ dội. Do đó, sự chuyển bại cho tình huống khẩn cấp và khả năng phục hồi của mọi quốc gia có ý nghĩa trọng yếu, và một lần nữa sự trở nên quan trọng trong việc xác định tính cảnh tranh nói chung của mọi quốc gia. Khả năng phục hồi của quốc gia bao gồm phần ứng trước các tình huống khẩn cấp, chận huy và phối hợp các cơ quan điểu hành, hệ thống y tế và năng lực triển khai nguần lực, năng lực phát triển công nghệ và sự cõ kết xã hội và công cộng.

Chỉng hôm, chỉ sau chỉa đyy một tháng, Hàn Quốc đã bắt đầu kiểm soát đợc đđi dđch sau khi áp đng các biện pháp ngn chỉn sự bùng phát của COVID-19 vào giữa tháng 2/2020. Một ngn chỉn dđch bệnh lây lan trên toàn quốc, Hàn Quốc vđ cđ bệnh đã giới hạn sự bùng phát trong phạm vi thành phố Daegu và tỉnh Bắc Gyeongsang. Điều đáng khen ngợi là Hàn Quốc đã không áp đng những biện pháp cđc đoạn như phong tỏa thành phố hay đình chỉ giao thông, qua đó giảm thiểu sự bất tiện đđi vđi nguđi dân. Điều này bđt trong mô hình hiệu quả này của Hàn Quốc là sự sẵn sàng cho các tình huống khẩn cấp và khả năng phục hồi của nước này.

Là tâm chỉn ban đầu của bệnh dđch và cũng là nguần du khách quan trọng, trung tâm của chuỗi công nghiệp toàn cầu, đđi tác thđng mđi và bên cđp vđn quan trọng, Trung Quốc có ý nghĩa trọng yếu đđi vđi tđng trđng kinh tế của các quốc gia đđng Nam Á. Do đó, đđi dđch cũng tác đng tđi nđn kinh tế khu vực thông qua du lịch, chuỗi công nghiệp và hoạt đng đđu tư, đđc biđt là đđ Việt Nam, Thái Lan và Singapore. Một đđ tác đng kinh tế của đđi dđch đđ đđng Nam Á sự phụ thuộc vào tđc đđ vđđt qua đđi dđch của Trung Quốc và đđng Nam Á.

Ngày 20/2/2020, bộ trđng ngođi giao 10 nước ASEAN và Trung Quốc đã tđ chỉc cuộc họp đđc biđt các bộ trđng ngođi giao ASEAN-Trung Quốc về COVID-19 tđi Viđng Chỉn, thđ đô Lào. Đây là cuộc họp đa phương đđu tiên giữa Trung Quốc và các quốc gia khác về COVID-19 và các vđn đđ y tế công cộng kể tđ khi dđch bệnh bùng phát. Về tđ cách các đđi tác chỉn lực, Trung Quốc và ASEAN đã đđa ra tuyên bố chung sau cuộc họp về cam kết của họ trong việc tđng cđng hợp tác chỉng COVID-19 bùng phát, thúc đđy hợp tác khu vực trong lĩnh vực y tế công cộng, thiđt lập các kênh chia sẻ thông tin về đđi dđch, trao đđi kinh nghiệm giữa các chuyên gia y tế, vđi tđm nhìn nâng cao năng lực chuần bị và phần ứng trước các tình huống khẩn cấp.

## **Những liên kết thđng mđi giữa Trung Quốc và ASEAN**

Với tốc độ tăng trưởng nhanh, Đông Nam Á có những liên kết thương mại gần gũi và tích cực nhất với Trung Quốc. Trung Quốc là quốc gia thương mại lớn nhất thế giới và là đối tác thương mại lớn nhất của hầu hết các nước thành viên ASEAN. Tỷ trọng của ASEAN trong xuất khẩu của Trung Quốc đang gia tăng. Ngược lại, tỷ trọng của ASEAN trong tổng nhập khẩu của Trung Quốc cũng đang trên đà tăng. Những dấu hiệu này cho ra mối quan hệ thương mại chặt chẽ giữa ASEAN và Trung Quốc, trung tâm của chuỗi công nghiệp toàn cầu. Năm 2019, tổng kim ngạch ngoại thương của ASEAN lên tới 2.799,2 tỷ USD, trong đó 18% là với Trung Quốc. Con số này cao hơn nhiều so với EU (10%) và Nhật Bản (8,1%).

Mặc dù đầu tư của Trung Quốc vào ASEAN vẫn thấp hơn vào Mỹ, EU và Nhật Bản, những đầu tư của các công ty Trung Quốc vào Đông Nam Á đã có sự tăng trưởng đáng kể trong những năm gần đây. Năm 2019, đầu tư của Trung Quốc vào khu vực đã đạt 15,5 tỷ USD, chiếm hơn 13% đầu tư nước ngoài của Trung Quốc. Các doanh nghiệp Trung Quốc hoạt động rất tích cực ở Đông Nam Á và tham gia nhiều dự án cơ sở hạ tầng lớn trong khu vực, bao gồm đường sắt Trung-Lào từ tỉnh Vân Nam tới Viêng Chăn, các dự án thủy điện ở Lào, nhà máy điện ở Campuchia, nhà máy nhiệt điện than và đường sắt cao tốc Jakarta-Bandung ở Indonesia, các nhà máy sắt thép ở Malaysia và các dự án vận tải cao tốc ở Singapore. Ngoài ra, các nước Đông Nam Á cũng tiêu thụ đáng kể các sản phẩm sản xuất từ Trung Quốc trong thương mại trong nước, từ hàng hóa tiêu dùng, thực phẩm và gia dụng đến hàng hóa cao cấp như đồng hồ xe, điện thoại thông minh và thiết bị truyền thông.

### **Tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19 đối với nền kinh tế ASEAN**

Ngày nay, mối quan hệ kinh tế Trung Quốc-ASEAN đang mất đi những bao bọc hỗ trợ. Trung Quốc và các nước thành viên ASEAN đã thiết lập quan hệ kinh tế và các mối liên kết thương mại chặt chẽ thông qua các chuỗi cung ứng toàn cầu. Trung Quốc hiện là nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, chiếm 16% nền kinh tế toàn cầu và ảnh hưởng trực tiếp tới nền kinh tế của ASEAN theo hai hướng.

Thứ nhất, khách du lịch Trung Quốc đóng vai trò quan trọng đối với tổng doanh thu du lịch ở ASEAN. Trung Quốc đã trở thành nguồn khách du lịch ngoài nước lớn nhất thế giới, với tổng cộng 150 triệu lượt khách năm 2018, tăng trưởng hơn 12% tổng doanh thu khách ngoài nước trên toàn cầu. Do tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng văn hóa, những điểm tham quan tự nhiên độc đáo và kho tàng cách địa lý gần gũi

Trung Quc, ASEAN rt đcc các du khách Trung Quc a chu ng.

Nm 2018, hn 30 triu du khách Trung Quc đã t i ASEAN, chi m ph n rt ln trong tng s du khách ncc ngoài, nh t là đ i v i Thái Lan, Vi t Nam và Campuchia. Thu nh p c a ASEAN t du l ch đã tr n nên ph thu c vào tiêu dùng c a ng i Trung Quc khi có th th y hàng đoàn du khách Trung Quc t t p t i nhi u đi m đ n du l ch khác nhau, các khu ngh mát ven bi n, trung tâm mua s m và nhà hàng. Theo d li u đcc công b trong Báo cáo v Trung Quc và th gi i c a Vi n nghiên c u toàn c u McKinsey tháng 7/2019, m c chi tiêu c a du khách Trung Quc t tng đcc 7% tiêu dùng cá nhân trong ncc Singapore và 9% Thái Lan.

Tuy nhiên, khi d ch COVID-19 lây lan nhanh chóng, Trung Quc đã t m ng ng các nhóm du l ch ra ncc ngoài vào cu i tháng 1/2020. Ngoài ra, do nhi u quc gia đã th c hi n ln h c m du l ch nh m hn ch du khách Trung Quc vào đ t ncc, nhi u yêu c u đ t tour đã b h y. Trong ng n hn, vi c s l ccng du khách Trung Quc gi m m nh s tác đ ng sâu s c đ n ngành du l ch, hàng không, d ch v n u ng và các ngành d ch v khác ASEAN. Các ncc ph thu c vào du l ch nh Thái Lan và Campuchia s b nh h ccng n ng n nh t. Ch ng hn, l ccng du khách Trung Quc đ n Thái Lan vào tháng 2/2020 đã gi m hn 90%. Tng c c du l ch Thái Lan cc tính d ch COVID-19 s khi n ngành du l ch Thái Lan thi t h i ít nh t 3 t USD.

cc gi m thi u các tác đ ng tiêu c c đ i v i ngành du l ch, các ncc thành viên ASEAN hy v ng kích thích ngành du l ch trong ncc và khai thác các th tr ccng ngu n m i. Tuy nhiên, s c n ph i có th i gian đ các bi n pháp này mang l i k t qu do d ch b nh này tác đ ng đ n toàn c u.

Th hai, các ncc thành viên ASEAN tham gia chu i công nghi p toàn c u v i Trung Quc làm trung tâm ph thu c vào vi c xu t kh u nguyên li u thô và s n ph m trung gian sang Trung Quc đ x lý và l p ráp giai đ n cu i. Trong s này có g và nông s n t Vi t Nam, cao su và d u c t Malaysia, và các linh ki n đ n t t Singapore. Vi n toàn c u McKinsey cc tính xu t kh u sang Trung Quc chi m t i 11% s n l ccng trong ncc c a Malaysia và Vi t Nam.

Theo s li u th ng kê chính th c c a Vi t Nam, 16.000 nhà máy t i ncc này đã ng ng s n xu t vào tháng 1-2/2020, tng g n 20% so v i cùng k n m 2019. cc tr

thành “công xưởng tiếp theo của thế giới”, trong những năm gần đây, Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ ngành sản xuất dệt may hàng xuất khẩu. Tuy nhiên, nhãn mác “Sản xuất tại Việt Nam” hiện vẫn phụ thuộc vào nguyên liệu thô và sản phẩm trung gian từ Trung Quốc. Chính hiện, hơn 50% nguyên liệu thô và sản phẩm trung gian cần thiết cho ngành dệt may của Việt Nam được nhập khẩu từ các nhà cung cấp Trung Quốc. Việt Nam và nhiều nước Đông Nam Á khác gần như không thể khắc phục được sự phụ thuộc này.

Các nước thành viên ASEAN có các hệ thống công nghiệp không đồng dạng và thiếu các hoạt động đầu nguồn và cuối nguồn trong các chuỗi giá trị. Trong Singapore, hầu hết các nước thành viên ASEAN đều có thâm nhập thị trường nội địa Trung Quốc, đặc biệt là Việt Nam, Thái Lan, Indonesia và Philippines. Thâm nhập thị trường nội địa kéo dài sẽ gây tổn hại cho các nước công nghiệp hóa của các nước này.

Kể từ khi gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Trung Quốc đã tạo cho mình một lợi thế so sánh trong chuỗi công nghiệp toàn cầu. Lợi thế cạnh tranh của Trung Quốc bắt nguồn từ lực lượng lớn các lao động lành nghề và siêng năng, hệ thống giao thông vận tải hiệu quả, cơ sở hạ tầng điện tử, các chuỗi cung ứng đầu nguồn và cuối nguồn, nền chính trị ổn định trong nước và thế trường tiêu thụ khổng lồ.

Đối với ASEAN, hiện nay việc gia nhập sản phẩm trung vào Trung Quốc trong chuỗi công nghiệp toàn cầu là không thể tránh khỏi và bất khả thi. Báo cáo về Trung Quốc và thế giới của Viện nghiên cứu toàn cầu McKinsey cho thấy thế giới ngày càng phụ thuộc vào nền kinh tế Trung Quốc, trong khi đó sự phụ thuộc của Trung Quốc vào nền kinh tế thế giới đã giảm đi do sự chuyển đổi kinh tế và sự phát triển của thế trường tiêu dùng nội địa.

## **Tái cấu trúc chuỗi công nghiệp và các cơ hội phát triển ở ASEAN**

Trong những năm gần đây, để đổi mới và giảm chi phí sản xuất gia tăng ở Trung Quốc, sự chuyển đổi kinh tế và việc tăng thu nhập xuất khẩu do cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung gây ra, nhiều công ty đa quốc gia đang cân nhắc việc di dời hoặc thực sự di dời một phần năng lực sản xuất và chuỗi cung ứng của họ ra khỏi Trung Quốc như là một biện pháp trong chiến lược đa dạng hóa “Trung Quốc+1”. Chính hiện, sau khi đóng cửa các nhà máy sản xuất ở Thâm Quyển và Thiên Tân năm 2018 và

tại Huế, Quảng Đông vào tháng 10/2019, tập đoàn điện tử Samsung của Hàn Quốc đã hoàn thành mục tiêu chuyển các chuỗi cung ứng của họ ra khỏi Trung Quốc. Samsung hiện có 2 nhà máy sản xuất và lắp ráp lớn tại Việt Nam.

Dịch COVID-19 đã nhận minh tính cấp thiết của việc đa dạng hóa và tái cấu trúc các chuỗi cung ứng toàn cầu. Việc tái cấu trúc các chuỗi công nghiệp không còn bị nghi ngờ mà nay đã trở thành vấn đề về thời điểm và mức độ. Đại dịch hiện nay sẽ là một bước ngoặt quan trọng trong nửa đầu năm này. Theo Bộ Thương mại Trung Quốc, mức độ sản xuất thực tế các khoản đầu tư nước ngoài của nước này trong tháng 1-2/2020 đã giảm 8,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Tháng 2/2020, con số này đã giảm đáng kể 25,6% so với cùng kỳ năm 2019.

Một báo cáo khảo sát vào tháng 2/2020 do Viện phòng chống dịch bệnh M tại Trung Quốc thực hiện đã cho thấy 1/3 các công ty M sẽ rời khỏi Trung Quốc nếu các nhà máy không thể khôi phục hoạt động. Nhiều công ty được khảo sát phản ánh rằng luật pháp và quy chế của Trung Quốc không minh bạch và các thủ tục cách ly nhân viên đầu công việc khó khăn và không nhất quán, dẫn đến nhiều khó khăn trong việc khôi phục sản xuất. Tháng 2/2020, tờ Nikkei Asian Review đưa tin rằng tập đoàn công nghệ Foxconn, một công ty đúc kết xuất lớn lắp ráp điện thoại thông minh ở Trung Quốc, chỉ có thể khôi phục 50% công suất. Dựa trên các cuộc khảo sát và phân tích này, có thể dự đoán rằng ít nhất 30% doanh nghiệp có vốn nước ngoài sẽ chuyển một phần năng lực chuỗi cung ứng của họ ra khỏi Trung Quốc.

Việc năm bắt các công ty trong thế trường Trung Quốc cũng như các khoản đầu tư của nước này quá thực là điều quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế của ASEAN. Tuy vậy, đại dịch COVID-19 là một hồi chuông cảnh tỉnh đối với ASEAN. Việc quá phụ thuộc vào Trung Quốc và chuỗi công nghiệp lấy Trung Quốc làm trung tâm nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế khu vực đi kèm với những nguy cơ to lớn. Dịch COVID-19 đã nêu bật nguy cơ “cú sốc Trung Quốc”, một thuật ngữ trước đó được sử dụng để chỉ tác động của lạm phát hàng hóa nhập khẩu ngày càng nhiều từ Trung Quốc đối với việc làm trong ngành sản xuất ở các nước phương Tây sau khi Trung Quốc gia nhập WTO.

Theo kết quả của báo cáo thăm dò “Thực trạng của Đông Nam Á năm 2020” do Viện nghiên cứu Đông Nam Á Yusof Ishak tại Singapore thực hiện vào tháng 1/2020, thái độ của các nước thành viên ASEAN đối với Trung Quốc đã trở nên ngày càng phức tạp và thận trọng. Hội hội giới tinh hoa Đông Nam Á được khảo sát đưa tin rằng “Trung Quốc là một cường quốc xét nội và có ý đồ biến Đông Nam Á thành

phạm vi ảnh hưởng của nước này”. 79% số người được hỏi từ các nước Đông Nam Á đều lo ngại về ảnh hưởng kinh tế ngày càng tăng của Trung Quốc trong khu vực, và chỉ 28,1% số người được hỏi hoàn toàn bình tĩnh về ảnh hưởng kinh tế này.

Với dân số hơn 600 triệu người, Đông Nam Á là một trong những khu vực phát triển nhanh nhất thế giới. Tại đây, lực lượng lao động dồi dào và trẻ, tầng lớp trung lưu đang mở rộng và thị trường có tiềm năng khổng lồ. Với nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú và chi phí sản xuất thấp, ASEAN có các điều kiện tiên quyết để trở thành công xưởng tiếp theo của thế giới và đóng một vai trò quan trọng hơn trong chuỗi công nghiệp toàn cầu. Việc tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu theo nhu cầu mới cho các nước Đông Nam Á, đặc biệt là Việt Nam, Indonesia và Campuchia, thúc đẩy sản xuất của các ngành sản xuất của các nước này và cũng của các ngành phụ trợ. Do đó, các nước Đông Nam Á cần nắm bắt các cơ hội mà việc đa dạng hóa và tái cấu trúc chuỗi công nghiệp toàn cầu đem lại, thúc đẩy các cải cách táo bạo trong nước và phát triển mạnh mẽ các lĩnh vực sản xuất của mình. Bằng cách thúc đẩy phát triển công nghiệp trong nước, họ sẽ có vị thế tốt hơn để tham gia chuỗi công nghiệp toàn cầu và tăng trưởng bền vững.

*Yu Hong, nghiên cứu viên cao cấp tại Viện Đông Á, Hội học quốc gia Singapore. Bài viết được đăng trên tạp chí [ThinkChina](#)*

**Minh Anh (gt)**